

Số: 277/2023/QĐST-HNGĐ

*Bình Đại, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 403/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Trần Minh T**, sinh ngày 12/10/1973.

Địa chỉ: Ấp C, xã B1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 10/3/1978.

Địa chỉ: Ấp C, xã B1, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trần Minh T** và chị **Nguyễn Thị H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Trần Minh T** và chị **Nguyễn Thị H** thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 40 ngày 15 tháng 10 năm 1996 của Ủy ban nhân dân xã B1, huyện B, tỉnh Bến Tre chấm dứt kể từ ngày Quyết định này của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Đã trưởng thành, có khả năng lao động nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Trần Minh T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0007596 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy, anh Trần Minh T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã B1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phạm Long Hồ**